

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐBT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 29/12/2023

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		TD2	7:25	22	0		21	0	
2		P9+RP3	9:25	2+13	0+0		2+20	0+0	

TTBDSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/12/2023	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: TD2	CREW: HUNG - MTHAO - Vũ	ETA: 09:20
XANH-1			

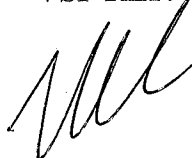
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN THANH TUYỀN	TD2	90-91	2	10	70	81	KHOAN	Vietnamese
2	BUI TRUNG THỌ	TD2					72	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYỄN MINH HAI	TD2	88	1	8		79	KHOAN	Vietnamese
4	PHẠM VĂN THĂNG	TD2	33	1	7	38	84	KHOAN	Vietnamese
5	TRƯƠNG ĐỨC MẠNH	TD2	94	1	8		78	KHOAN	Vietnamese
6	DƯƠNG QUỐC VINH	TD2	96	1	7		65	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYỄN QUYẾT QUYNH	TD2	19-20	2	17		65	BAKER HU	Vietnamese
8	ĐO TIỀN DỪNG	TD2	25-26	2	8		57	DVL	Vietnamese
9	LÊ VĂN TÀI	TD2	89	1	7		79	PSV	Vietnamese
10	VÕ THANH NHẬT	TD2	22	1	9		81	PSV	Vietnamese
11	NGUYỄN DUY QUY	TD2	83	1	7		65	PSV	Vietnamese
12	BUI HỮU HỒNG	TD2					90	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN THANH BÌNH	TD2	92-93	2	16		75	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYỄN THANH TÙNG	TD2	95	1	6		56	KHOAN	Vietnamese
15	TRỊNH HỒNG SƠN	TD2	87	1	7		68	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYỄN MẠNH HOAN	TD2	84	1	4		60	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	TD2	97-98	2	15		62	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYỄN TRỌNG MẠO	TD2	17-18	2	20		77	BAKER HU	Vietnamese
19	ĐO GIA LƯỢNG	TD2	21	1	10		101	BAKER HU	Vietnamese
20	NGUYỄN QUANG HOAN	TD2	23-24	2	20		86	DVL	Vietnamese
21	VŨ ĐÌNH GIANG	TD2	85	1	7		68	PSV	Vietnamese
22	NGUYỄN MINH THAI	TD2	86	1	7		105	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD2	22	27	200	1.654	108	22		
	TOTAL	22	27	200	1.654	108	22		
	WEIGHT KG			200	1.654	108			

GRAND TOAL: 1.962 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/12/2023	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 09:50
FLIGHT: 2	TO: P9 - RP3	CREW: HUNG - MTHAO - Vũ	ETA: 11:40
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	VÕ VĂN HÙNG	P9	74	1	8		70	KHOAN	Vietnamese
2	PHẠM ĐÌNH THUYẾT	P9	75	1	7		80	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYỄN VĂN ĐAM	RP3	37	1	6	80	86	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYỄN BA LƯỢNG	RP3				3	66	KHOAN	Vietnamese
5	TRẦN QUỐC TUẤN	RP3	40	1	5		68	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYỄN HUY HÙNG	RP3	42	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
7	BUI NGỌC LÂM	RP3	38	1	7		76	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYỄN VĂN XUÂN	RP3	36	1	5		62	KHOAN	Vietnamese
9	KHUẤT QUANG KIẾN	RP3	35	1	8		66	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN QUANG HAO	RP3	44	1	8		87	KHOAN	Vietnamese
11	PHAN TUẤN LONG	RP3	43	1	4		64	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYỄN QUỐC TUẤN	RP3	39	1	10		79	KHOAN	Vietnamese
13	TRẦN VĂN LÊN	RP3	41	1	5		63	KHOAN	Vietnamese
14	ĐOÀN VĂN MƯỜI	RP3	34	1	13		62	KHOAN	Vietnamese
15	PHẠM THANH TÙNG	RP3	33	1	17		99	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P9	2	2	15	150	0	2		
2	RP3	13	12	92	948	83	20		
TOTAL		15	14	107	1.098	83	22		
WEIGHT KG				107	1.098	83			

GRAND TOAL: 1.288 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN



LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN DBIT

K/g: D/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 30/12/2023

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		TD5+P7	7:25	19+0	0+0		19+2	0+0	
2		TD3+TTCl+BK21	9:25	14+0+0	0+0+0		12+8+2	0+0+0	

TTBDSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 30/12/2023	TO: TD5 - P7	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:30
FLIGHT:	FROM: VT	CREW: VThắng - Sơn - Toàn	ETA: 09:20
XANH-1			

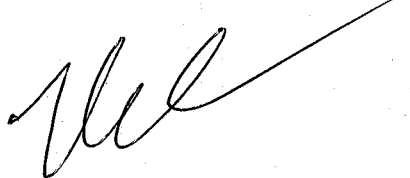
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN HUU TINH	TD5	99	1	10		70	DMC-MI	Vietnamese
2	NGUYEN NHU Y	TD5					80	KHOAN	Vietnamese
3	TRINH DUY THANH	TD5	92-93	2	8		78	KHOAN	Vietnamese
4	ĐINH VĂN SỰ	TD5					82	KHOAN	Vietnamese
5	LÊ VĂN HIỀN	TD5	89	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
6	PHẠM VĂN LUÂN	TD5	94-95	2	12		70	KHOAN	Vietnamese
7	TRỊNH ANH TRƯỜNG	TD5	91	1	5	100	70	KHOAN	Vietnamese
8	VŨ XUÂN ANH	TD5	85	1	6		60	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN MẠNH DƯƠNG	TD5	83-84	2	10		72	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN VĂN HIỀN	TD5	06	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN MINH HIỆU	TD5	81-82	2	12		82	KHOAN	Vietnamese
12	PHẠM ĐĂNG KHÔI	TD5	90	1	6		90	KHOAN	Vietnamese
13	PHẠM ĐÌNH LỘ	TD5	87	1	13		63	KHOAN	Vietnamese
14	TẠ KIM VŨ	TD5	97	1	5		63	KHOAN	Vietnamese
15	TRẦN THAI AN	TD5	86	1	14		75	DVL	Vietnamese
16	VŨ HỮU TÂN	TD5	88	1	11		80	DVL	Vietnamese
17	NGUYỄN VĂN THƯ	TD5	98	1	5		70	DVL	Vietnamese
18	VŨ QUỐC VIỆT	TD5	96	1	5		78	PSV	Vietnamese
19	HỒ VĂN ANH	TD5					70	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

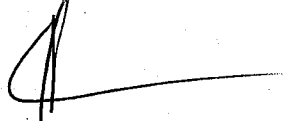
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD5	19	20	131	1.383	100	19		
2	P7	0	0	0	0	0	2		
TOTAL		19	20	131	1.383	100	21		
WEIGHT KG				131	1.383	100			

GRAND TOAL: 1.614 KGS

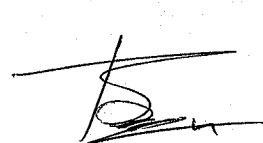
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



Signature VSP



FLIGHT MANIFEST



DATE: 30/12/2023	TO: TD3 - TTC1 - BK21	AIRCRAFT: 406	ETD: 09:50
FLIGHT:	FROM: VT	CREW: VThắng - Sơn - Toàn	ETA: 11:40
xanh-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN TRUNG HÒA	TD3	85-86	2	15		70	KHOAN	Vietnamese
2	ĐOÀN QUANG BẮC	TD3	88	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
3	ĐỖ DUY CHÍNH	TD3	90	1	5		74	KHOAN	Vietnamese
4	BUI CÔNG SƠN	TD3	87	1	4		50	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYỄN ĐÌNH CHUNG	TD3	92-93	2	10		85	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYỄN VĂN HUY THAI	TD3	96	1	4		75	KHOAN	Vietnamese
7	HỒ SĨ PHỤNG	TD3	89	1	5		72	KHOAN	Vietnamese
8	PHAN HAI NAM	TD3					65	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN PHI HUNG	TD3	91	1	5		76	KHOAN	Vietnamese
10	PHẠM VIỆT DŨNG	TD3	94-95	2	7	30	70	KHOAN	Vietnamese
11	LÊ NGUYỄN THANH MINH	TD3	99	1	10		75	KHOAN	Vietnamese
12	ĐUƠNG QUỐC VIỆT	TD3	84	1	5		63	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN VĂN LINH	TD3	49,52	2	8		70	DVL	Vietnamese
14	ĐUƠNG BA VINH	TD3	98	1	15		80	DVL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD3	14	17	98	990	30	12		
2	TTC1	0	0	0	0	0	8		
3	BK21	0	0	0	0	0	2		
TOTAL		14	17	98	990	30	22		
WEIGHT KG				98	990	30			

GRAND TOAL: 1.118 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

Lưu VSP